

CÔNG TY CP HĂNG SƠN ĐÔNG Á

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN**

NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN HĂNG SƠN ĐÔNG Á
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020

1. Thông tin chung**1.1. Thông tin khái quát**

Tên gọi : CÔNG TY CỔ PHẦN HĂNG SƠN ĐÔNG Á
Tên giao dịch quốc tế : DONG A PAINT JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt : HSDA., JSC
Vốn điều lệ : 115.000.000.000 VNĐ (*Một trăm mười lăm tỷ đồng*)
Mã chứng khoán : HDA
Địa chỉ : Số 104, ngõ 140 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội.
Điện thoại : (84.04) 3 698 3471. Fax: (84.04) 3 698 3786.
Email : Hangsondonga@gmail.com
Website : www.hangsondonga.com.vn
Logo :



Lĩnh vực hoạt động : Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 0102073938 (chuyển từ số: 0103014668) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/11/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 14/07/2015. Ngành nghề kinh doanh chính bao gồm:

- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;
- Dịch vụ vận tải, vận chuyển hàng hóa, hành khách;
- Sản xuất và mua bán máy móc, thiết bị, linh kiện, vật tư ngành công nghiệp, nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật), xây dựng, giao thông; hàng điện, điện tử, điện gia dụng, thiết bị tin học, văn phòng;
- Đại lý mua, đại lý bán, đại lý ký gửi hàng hóa;
- Sản xuất và mua bán sơn nước, bột bả tường, chất chống thấm, chống gỉ, vật tư ngành sơn, vật liệu xây dựng.
- Hoàn thiện công trình xây dựng.

Chi nhánh miền trung - Đường số 6, KCN Hòa Chánh, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng.
Công ty con: CTCP - Địa chỉ: Lô J7 đường số 5, KCN Hải Sơn (GD 3+4), xã

BEWIN&COATING Hoài Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
SG (tiền thân là CTCP
Hãng Sơn Đông Á Sài
Gòn)

CTCP - Địa chỉ: Số 59 Đường Thiên Đức, Yên Viên, Gia Lâm, Hà
Bewin&Coating Nội
Vietnam

CTCP Cầu Đuống - Địa chỉ: Du Ngoại, Mai Lâm, Đông Anh, Hà Nội.
Việt Nam

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ Phần Hãng Sơn Đông Á chính thức được thành lập và hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ Phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102073938 (chuyển từ số: 0103014668) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/11/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 14/07/2015.

- Tháng 1/2007 Công ty tiến hành khởi công xây dựng Nhà xưởng và mua sắm máy móc thiết bị. Đến tháng 8/2007 Công ty tiến hành sản xuất, đưa sản phẩm ra thị trường.

- Tháng 2/2009 Công ty tiến hành mở rộng sản xuất, xây dựng Nhà xưởng tại TP. Đà Nẵng.

- Tháng 5/2009 Công ty tiến hành xây dựng Nhà máy tại TP. HCM. Hiện nay Công ty đóng trụ sở chính tại: Số 104 - Ngõ 140 Đường Khuất Duy Tiến – P. Nhân Chính – Q. Thanh Xuân – TP. Hà Nội. Nhà máy sản xuất Công ty đặt tại Số 59 Thiên Đức – Yên Viên – Gia Lâm - Hà Nội trên tổng mặt bằng 11.600 m², trong đó diện tích sử dụng là 10.000 m².

- Ngày 27 tháng 12 năm 2010 Công ty chính thức được niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

- Tháng 06/2014 Công ty hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 22 tỷ lên 29,7 tỷ đồng.

- Tháng 05/2015 Công ty hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 29,7 tỷ đồng lên 115 tỷ đồng.

- Tháng 9/2016 Công ty khánh thành nhà máy tại Công ty con – CTCP Bewin&Coating SG, với tổng vốn điều lệ 50 tỷ, trong đó vốn góp của HSDA là 45 tỷ, tỷ lệ góp vốn 90%.

- Tháng 01/2018 Công ty thành lập Công ty Con – CTCP Bewin&Coating Vietnam, với tổng vốn điều lệ là 50 tỷ, trong đó vốn góp của HSDA là 45 tỷ, tỷ lệ góp vốn 90%.

- Tháng 12/2019 Công ty trở thành Công ty mẹ của CTCP Cầu Đuống Việt Nam, với tỷ lệ sở hữu là 90%.

1.3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính bao gồm: Sản phẩm chính của Công ty là các loại sơn, bột trét cao cấp và keo chống thấm các loại:

- Sơn các loại: Là dòng sản phẩm sơn nước cao cấp có công thức 100% nhựa acylic tạo lớp bảo vệ hoàn hảo cho tường chống lại các tác động của thời tiết khắc nghiệt, chống thấm, chống rêu mốc, bong tróc, chống bám bụi. Đặc biệt sản phẩm rất bền màu nhờ công nghệ Colourlock tiên tiến, sử dụng các phân tử màu có liên kết hóa học siêu bền, không bị phân hủy bởi tia UV, giữ cho ngôi nhà bạn đẹp mãi như mới sơn trong nhiều năm. Đây là sản phẩm chính, có tỷ trọng doanh thu lớn nhất của Công ty.

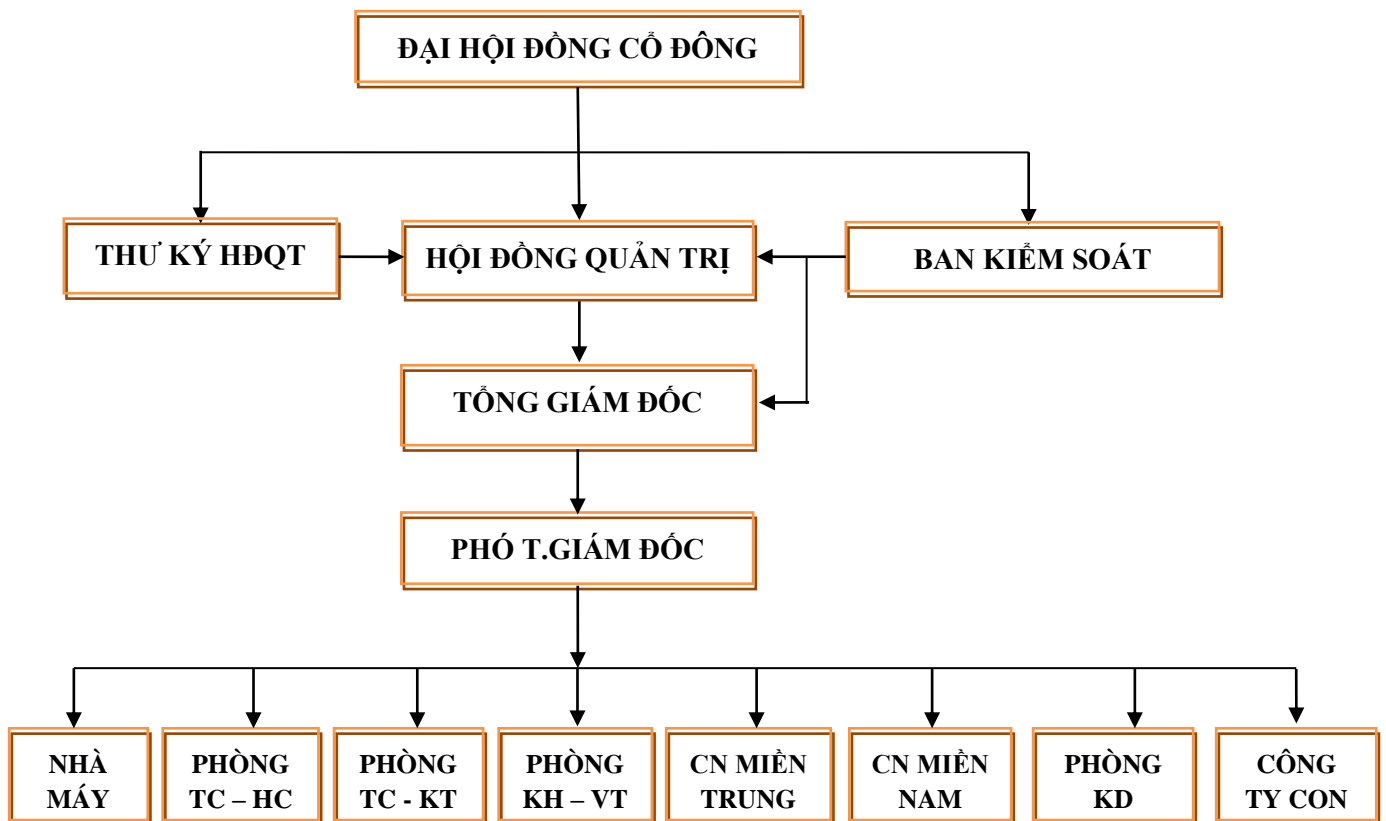
- Bột trét cao cấp : Là sản phẩm được chế tạo từ Polyme Styren và các Tamol điển hình có khả năng biến tính xi măng làm tăng khả năng bám dính, chống rạn nứt xi măng, đặc biệt làm phẳng bề mặt trước khi sơn các loại sơn bóng và không bóng.

- Keo chống thấm các loại : Có tác dụng ngăn sự thấm nước từ bên ngoài vào, làm cho bề mặt có tác dụng chống thấm nước nhưng bề mặt vẫn bốc hơi nước dễ dàng.

Địa bàn kinh doanh: Do đặc thù ngành nghề kinh doanh chủ đạo là sản xuất và mua bán sơn nước, bột bả, chất chống thấm, chống gỉ, vật tư ngành sơn, cho địa bàn kinh doanh của Công ty rất rộng, với số lượng hơn 700 Đại lý và Nhà Phân Phối sản phẩm của Công ty trải dài từ bắc vào nam.

1.4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản trị

- ❖ **Mô hình quản trị Công ty** bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc, Phó TGD và các Phòng, Ban chức năng.
- ❖ **Cơ cấu quản lý Công ty** được thể hiện theo sơ đồ dưới đây:



CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN HÃNG SƠN ĐÔNG Á

1.4.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất 01 lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định, thông qua định hướng phát triển Công ty. ĐHĐCĐ cũng là cơ quan bầu, bãi miễn thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và quyết định về bộ máy của Công ty.

1.4.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Ban Giám Đốc và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT thực hiện theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định.

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên, trong đó chỉ có 01 thành viên thuộc Ban Tổng Giám đốc, trực tiếp điều hành các hoạt động của Công ty.

Các thành viên HĐQT gồm các thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Mai Anh Tám	Chủ tịch HĐQT
2.	Ông Nguyễn Văn Sơn	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc
3.	Ông Đỗ Trần Mai	Thành viên HĐQT
4.	Bà Nguyễn Thị Hương	Thành viên HĐQT
5.	Bà An Hà My	Thành viên HĐQT

1.4.3. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, có nhiệm kỳ không quá 5 năm. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra các báo cáo tài chính của Công ty, giám sát hoạt động của HĐQT, Giám đốc, kiến nghị những biện pháp cải tiến quản lý. Ban kiểm soát Công ty hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Các thành viên Ban kiểm soát gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Bà Bùi Thị Thanh Nam	Trưởng ban
2.	Bà Lê Thị Thoa	Thành viên
3.	Ông Hoàng Trung Kiên	Thành viên

1.4.4. Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm có 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc uỷ quyền và phân công theo đúng Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1.	Ông. Nguyễn Văn Sơn	Tổng Giám đốc	
2.	Ông. Nguyễn Quốc Quyền	Phó Tổng Giám đốc	

1.4.5. Các phòng, ban chức năng Công ty**➤ Phòng Tổ chức hành chính**

- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty về công tác nhân sự trong Công ty.
- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty thực hiện chế độ chính sách với người lao động theo quy định của Nhà nước, thỏa ước lao động tập thể và nội quy lao động của Công ty...
- Xây dựng bộ máy tổ chức, bố trí nhân sự, xây dựng các quy chế làm việc của Ban Tổng Giám đốc Công ty, của tất cả các Phòng chức năng nghiệp vụ và đơn vị kinh doanh thuộc Công ty.

➤ Phòng Tài chính kế toán

- Quản lý các hoạt động Tài chính & Kế toán, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tạo lập, đảm bảo thỏa mãn nhu cầu về vốn cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh; Quản lý và giám sát các hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản, kinh doanh và các công tác khác có liên quan;
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc các chính sách liên quan đến hoạt động Tài chính & Kế toán cũng như các hoạt động sản xuất kinh doanh.

➤ Phòng Kinh doanh

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc mọi chính sách, chiến lược kinh doanh nhằm đạt hiệu quả cao nhất cho Công ty.
- Thực hiện việc kinh doanh tiếp thị hàng hóa, dịch vụ, quản lý kho hàng hóa của Công ty
- Phối hợp chặt chẽ với Phòng kỹ thuật để nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Định hướng chiến lược kinh doanh của Công ty.

➤ Phòng Marketing

- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong lĩnh vực tiếp thị sản phẩm và phát triển thị trường.
- Duy trì và phát triển hình ảnh thương hiệu trên thị trường.
- Phân tích đánh giá hiện trạng, triển vọng quan hệ cung cầu sản phẩm trên thị trường, xu thế giá cả trong và ngoài nước.
- Điều tra nghiên cứu thị trường, thu thập thông tin thị hiếu khách hàng và tìm hiểu các đối thủ cạnh tranh, từ đó tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về công tác xây dựng và phát triển thương hiệu cũng như phát triển thị trường.

➤ Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật

- Là phòng chuyên môn tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty về công tác kế hoạch - kỹ thuật, giúp Tổng Giám đốc Công ty quản lý chất lượng sản phẩm, nghiên cứu các sản phẩm mới cho toàn Công ty.
- Sử dụng, vận hành máy móc thiết bị chuyên dụng của Phòng thí nghiệm.
- Tổ chức giám sát quy trình sản xuất và kế hoạch sản xuất của Nhà máy

➤ **Nhà máy sản xuất**

- Sử dụng, vận hành máy móc thiết bị
- Sửa chữa, thay thế những hư hỏng của máy móc thiết bị.
- Bảo trì, bảo dưỡng theo chế độ định kỳ.
- Tổ chức sản xuất tất cả hàng hóa theo yêu cầu kỹ thuật của Phòng Kinh doanh
- Điều hành toàn bộ công việc của bộ phận sản xuất.

➤ **Chi nhánh tại Thành phố Đà Nẵng**

- Chi nhánh Công ty cổ phần Hăng sơn Đông Á tại Đà Nẵng là đại diện của Công ty tại khu vực miền Trung, hoạt động theo Điều lệ về Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Hăng sơn Đông Á.

❖ **Các công ty con, công ty liên doanh – liên kết:**

➤ **Công ty CP Bewin&Coating SG:**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1101814871 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp ngày 07 tháng 03 năm 2016.
- Vốn điều lệ: 55.000.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần: 5.500.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần HSDA sở hữu: 4.500.000 cổ phần, chiếm 81,82% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh: Đại lý mua, đại lý bán, đại lý ký gửi hàng hóa; Sản xuất và mua bán sơn nước, bột bả tường, chất chống thấm, chống gỉ, vật tư ngành sơn, vật liệu xây dựng; Hoàn thiện công trình xây dựng...

➤ **Công ty CP Bewin&Coating Vietnam:**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0108121031 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/01/2018, thay đổi lần thứ 1 ngày 10/05/2019.
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần: 5.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần HSDA sở hữu: 4.500.000 cổ phần, chiếm 90% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh: Đại lý mua, đại lý bán, đại lý ký gửi hàng hóa; Sản xuất và mua bán sơn nước, bột bả tường, chất chống thấm, chống gỉ, vật tư ngành sơn, vật liệu xây dựng; Hoàn thiện công trình xây dựng...

➤ **Công ty CP Cầu Đuống Việt Nam:**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0107685109 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/01/2018, thay đổi lần thứ 1 ngày 28/03/2018.
- Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần: 500.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần HSDA sở hữu: 450.000 cổ phần, chiếm 90% vốn điều lệ

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất sản phẩm chịu lửa; Chế biến các mặt hàng nguyên liệu sử dụng trong ngành công nghiệp gốm sứ, thủy tinh; Sản xuất sơn, véc-ni và các chất sơn, quét tương tự, sản xuất mực in và matiz;...

1.5. Định hướng mục tiêu

Tầm nhìn

Trở thành nhà sản xuất các sản phẩm sơn hàng đầu Việt Nam, đa dạng hóa hoạt động đầu tư dựa trên nền tảng phát triển bền vững.

Sứ mệnh

Hãng sơn Đông Á cung cấp các sản phẩm sơn, bột trét cao cấp và keo chống thấm có chất lượng và tiêu chuẩn quốc tế, đa dạng hóa các hoạt động đầu tư để mang lại cho khách hàng cuộc sống tiện nghi hiện đại.

Giá trị cốt lõi

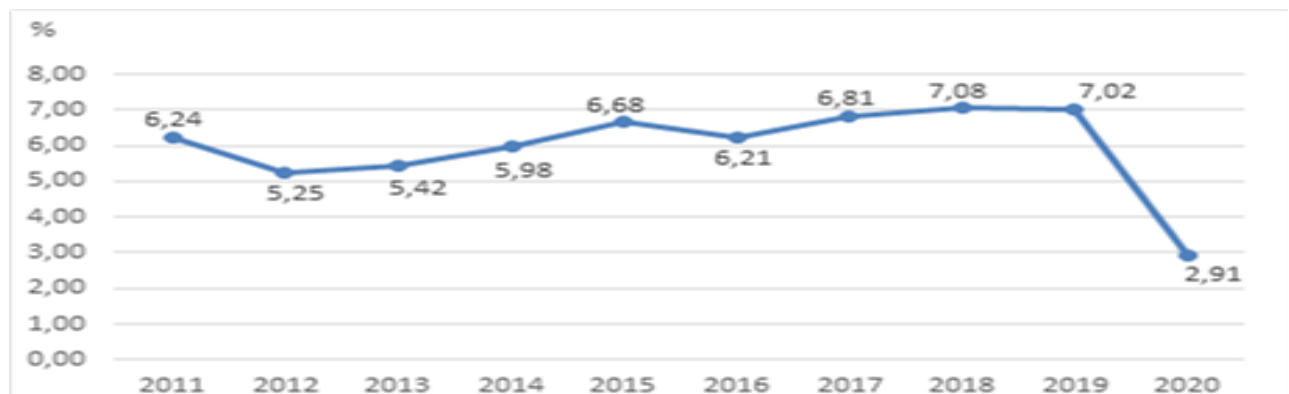
- **Đối với khách hàng:** cung cấp những sản phẩm và dịch vụ về sơn, bột trét và keo chống thấm cũng như các sản phẩm của Hãng sơn Đông Á đầu tư giúp khách hàng tối ưu hóa hiệu quả sử dụng.
- **Đối với cổ đông:** là một tổ chức kinh tế hoạt động bền vững và hiệu quả mang tới cho cổ đông lợi ích cao, đều đặn và dài hạn.
- **Đối với cán bộ công nhân viên:** là ngôi nhà chung mang tới từng thành viên một cuộc sống sung túc, đầy đủ về kinh tế và tinh thần.
- **Đối với cộng đồng và xã hội:** là một tổ chức có trách nhiệm xã hội, tích cực, chủ động tham gia vào các hoạt động cộng đồng, xã hội, góp phần hưng thịnh quốc gia.

1.6. Các rủi ro

Sự biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ thực hiện điều chỉnh các biến số kinh tế vĩ mô cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp.

1.6.1. Tốc độ tăng trưởng

Việt Nam được đánh giá là một trong những nước đang phát triển có tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao và tương đối ổn định trong nhiều năm qua. Tuy nhiên, không ngoài dự đoán, GDP Việt Nam năm 2020 vừa qua cũng chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch bệnh Covid-19.



(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê Việt Nam, mức tăng trưởng GDP năm 2020 ước tính đạt 2,91% so với năm 2019. Đây là mức tăng trưởng có thể chấp nhận được theo bối cảnh chung của nền kinh tế toàn cầu.

1.6.2. Rủi ro về lạm phát, lãi suất

Theo báo cáo tình hình kinh tế - xã hội của Tổng cục Thống kê, chỉ số CPI năm 2020 tiếp tục tăng trung bình 3,96% so với năm 2019, đạt kế hoạch so với chỉ tiêu kiểm soát chỉ số CPI năm 2020 đạt dưới 4% mà Quốc hội đề ra.

Cũng theo Tổng Cục thống kê Việt Nam dự báo, chỉ số lạm phát năm 2021 sẽ tiếp tục tăng lên, tuy nhiên, Quốc hội tiếp tục đề ra kế hoạch kiểm soát chỉ số CPI năm 2021 ước đạt từ 3% đến 4%.

Chỉ số CPI thấp sẽ làm giảm chi phí đầu vào cho các doanh nghiệp, do vậy sẽ kích thích được tiêu dùng và hỗ trợ cho các Doanh nghiệp trong bối cảnh nền kinh tế dự báo sẽ tiếp tục còn chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch bệnh Covid-19.

1.6.3. Rủi ro về pháp luật

Lĩnh vực hoạt động của Công ty chịu sự điều tiết của Luật doanh nghiệp, ngoài ra, sau khi trở thành công ty đại chúng và tham gia niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch Hà Nội, công ty còn chịu sự điều tiết của Luật Chứng khoán và văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

1.6.4. Rủi ro đặc thù ngành

Rủi ro về nguyên vật liệu: Nguyên vật liệu chính của ngành sơn hiện nay phải nhập khẩu từ nước ngoài, và chủ yếu nhập khẩu từ các nước như: Thái Lan, Indonexia, Singapore, ... do đó sự biến động về kinh tế, chính trị, xã hội của các nước này có ảnh hưởng trực tiếp tới giá nhập khẩu cũng như nguồn nhập khẩu của Công ty. Mặt khác, trong cơ cấu giá thành sản phẩm, nguyên vật liệu chính chiếm tới 60% – 65% giá thành, nên sự biến động về giá nguyên vật liệu chính ảnh hưởng trực tiếp và mức độ ảnh hưởng tương đối lớn tới giá thành sản phẩm. Đây có thể coi là một rủi ro lớn đối với hoạt động kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế những ảnh hưởng do nguyên nhân này, Công ty luôn chủ động nghiên cứu thị trường, chọn nhà cung cấp có uy tín, nguồn hàng ổn định, lâu dài, với chiến lược hợp lý trong việc đặt mua nguyên vật liệu ở những thời điểm giá tốt và dự trữ nguồn nguyên vật liệu để có thể đảm bảo hoạt động sản xuất được tiến hành liên tục và đạt hiệu quả cao.

Rủi ro về cạnh tranh: Việt Nam đang trong giai đoạn xây dựng và phát triển nên nhu cầu về sơn, bột trét tường và keo chống thấm trong tương lai là tương đối lớn. Việc Hãng sơn Đông Á chịu sự cạnh tranh là của các hãng sơn khác đã khẳng định được thương hiệu trên thị trường như Kova, Nippon, Dulux, Alex, ... và các loại sơn nhập khẩu là điều không tránh khỏi.

1.6.5. Rủi ro khác:

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, bão lũ, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh,... đều ít nhiều gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Đây là những rủi ro ít xảy ra trong thực tế, tuy nhiên khi xảy ra sẽ gây ảnh hưởng lớn tới con người và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2020
2.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
➤ Cơ cấu doanh thu thuần của các loại sản phẩm:
BẢNG TỔNG HỢP CƠ CẤU DOANH THU THUẦN
Đơn vị: VNĐ

TT	Sản phẩm	Năm 2019		Năm 2020		Chênh lệch		
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng +/-	Tỷ lệ +/-
1	Sơn các loại	252,867,236,526	86.5%	215,752,102,237	82.5%	(37,115,134,289)	-4.6%	-15%
2	Bột trét	28,093,567,449	9.6%	16,943,518,883	6.5%	(11,150,048,566)	-32.6%	-40%
3	Keo chống thấm	11,449,868,600	3.9%	27,246,615,518	10.4%	15,796,746,918	166.1%	138%
4	Doanh thu từ Sản phẩm khác	-		1,540,055,280	0.6%	1,540,055,280		
	Cộng	292,410,672,575	100%	261,482,291,918	100%	(32,468,435,937)		

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2019 và năm 2020 của Công ty)

➤ Tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020
BẢNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD
Đơn vị: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020		Chênh lệch	
		Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần BH và CCDV	292,410,672,575	100.0%	261,482,291,918	100.0%	(30,928,380,657)	-10.6%
2	Giá vốn hàng bán	156,465,620,974	53.5%	146,970,271,049	56.2%	(9,495,349,925)	-6.1%
3	Chi phí bán hàng	80,969,420,738	27.7%	60,099,926,006	23.0%	(20,869,494,732)	-25.8%
4	Chi phí QLDN	19,482,898,849	6.7%	28,481,390,093	10.9%	8,998,491,244	46.2%
5	Chi phí tài chính	13,307,978,249	4.6%	12,636,186,375	4.8%	(671,791,874)	-5.0%
	<i>Tron đó: CP Lãi vay</i>	<i>5,097,033,640</i>	<i>1.7%</i>	<i>5,904,252,973</i>	<i>2.3%</i>	<i>807,219,333</i>	<i>15.8%</i>
6	Tổng LN trước thuế	21,942,250,518	7.5%	13,108,576,327	5.0%	(8,833,674,191)	-40.3%
7	LNST TNDN	18,110,148,181	6.2%	10,616,914,174	4.1%	(7,493,234,007)	-41.4%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2018 và năm 2019 của Công ty)

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ HT
1	Doanh thu thuần	295,000	261,482	89%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	13,000	13,108	101%
3	Cổ tức	5%	-	-

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020 và NQ ĐHCĐ thường niên 2020 của Công ty)

2.2. Tổ chức và nhân sự:
Ban Tổng Giám đốc gồm :
➤ Ông Nguyễn Văn Sơn – Tổng Giám Đốc Công ty

Họ và tên: **Nguyễn Văn Sơn**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 18/10/1977

Nơi sinh: Bắc Ninh

Số CMND: 125276615 cấp ngày 29/06/2004 tại CA Bắc Ninh

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Bắc Ninh

Địa chỉ thường trú: Thôn Đông Du, xã Đào Viên, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Số điện thoại liên lạc: 04.36983471

Trình độ văn hoá: 12/12.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế

Quá trình công tác:
Thời gian
Quá trình công tác

Từ năm 2001 – 2003: Công tác tại Công ty Gạch Granite Tiên Sơn

Từ 12/2003 - 2006: Trưởng phòng kinh doanh tại Công ty CP Viglacera Bá Hiến

Từ 12/2006 đến nay: Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Hăng sơn Đông Á

- ✓ Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Hăng sơn Đông Á
- ✓ Chức vụ hiện đang nắm tại tổ chức khác: Không có

- ✓ Số cổ phần nắm giữ: **517.000** cổ phần, trong đó, số cổ phần sở hữu cá nhân là 517.000 cổ phần, số cổ phần đại diện sở hữu Nhà nước là 0 cổ phần.
- ✓ Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: **271.000** cổ phần, trong đó, em trai Nguyễn Văn Long nắm giữ 40.500 cổ phần, em gái Nguyễn Thị Loan nắm giữ 13.500 cổ phần; Vợ Lê Như Ngọc nắm giữ 1.214.000 cổ phần.
- ✓ Hành vi vi phạm pháp luật (*nếu có*): Không
- ✓ Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

➤ **Ông Nguyễn Quốc Quyền – Phó Tổng Giám Đốc Công ty**

Họ và tên: **Nguyễn Quốc Quyền**

Giới tính: **Nam**

Ngày tháng năm sinh: **28/12/1972**

Nơi sinh: **Hà Tĩnh**

Số CMND: **038072000483** cấp ngày 28/04/2016 tại Cục ĐKQL DLQG

Quốc tịch: **Việt Nam**

Dân tộc: **Kinh**

Quê quán: **Hà Tĩnh**

Địa chỉ thường trú: **Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, TP. HCM**

Số điện thoại liên lạc: **04.36983471**

Trình độ văn hoá: **12/12.**

Trình độ chuyên môn: **Cử nhân Kinh tế**

Quá trình công tác:

Thời gian

Quá trình công tác

Từ năm 1997 – 2001 **Giám đốc KD Khu vực P&G Vietnam Co., LTD.**

Từ năm 2001 – 2003 **Giám đốc KD Khu vực SC Johnson Vietnam Co., LTD**

Từ năm 2003 – 2017 **Giám đốc thương hiệu & GD Marketing 4Orange ., LTD.**

Từ 11/2017 đến nay: **Phó Tổng Giám Đốc phụ trách Sale và Marketing toàn quốc kiêm Giám đốc CTCP Bewin&Coating SG**

- ✓ Chức vụ công tác hiện nay: **Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hăng sơn Đông Á**
- ✓ Chức vụ hiện tại đang nắm tại tổ chức khác: **Không có**
- ✓ Số cổ phần nắm giữ: **826.900** cổ phần, trong đó, số cổ phần sở hữu cá nhân là 826.900 cổ phần, số cổ phần đại diện sở hữu Nhà nước là 0 cổ phần.
- ✓ Số cổ phần sở hữu của người có liên quan: **0** cổ phần.
- ✓ Hành vi vi phạm pháp luật (*nếu có*): **Không**
- ✓ Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: **Không**

➤ Kế toán trưởng: Ông Hoàng Văn Tuấn

Họ và tên: **Hoàng Văn Tuấn**
Số CMTND: 125055870 cấp ngày 30/03/1997 tại CA Bắc Ninh
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 13/08/1979
Nơi sinh: Bắc Ninh
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Bắc Ninh
Địa chỉ thường trú: Quê Tân – Quê Võ – Bắc Ninh
Số điện thoại liên lạc: 04.3698.3471
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Thời gian**Quá trình công tác**

Từ năm 2001 – 2004: Công tác tại Phòng kế - Công ty TCCG & Lắp Máy (COMA1) – Tổng Công ty cơ khí xây dựng (COMA).
Từ năm 2004 – 2005: Kế toán tổng hợp Công ty Trường An – Tổng công ty VLXD số 1 (FICO).
Từ năm 2005 – 2007: Kế toán tổng hợp cho tập đoàn HANAKA.
Từ T3/ 2007 – T6/2007 : Kế toán trưởng cho Công ty Đầu tư xây dựng hạ tầng Kinh Bắc
Từ T7/2007 đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP Hăng Sơn Đông Á

Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty CP Hăng Sơn Đông Á

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ: 6.435 cổ phần, trong đó:

✓ *Sở hữu cá nhân:* 6.435 cổ phần

✓ *Sở hữu đại diện:* 0 cổ phần

Sở hữu cổ phần của người có liên quan: 3.375 cổ phần, trong đó:

✓ *Em trai :Hoàng Văn Tứ nắm giữ:* 3.375 cổ phần

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không

Lợi ích liên quan đối với tổ chức: Lương, thưởng và phụ cấp theo quy định của Công ty

- **Những thay đổi trong ban điều hành:** Không có

- **Cơ cấu lao động trong Công ty:**

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Phân theo trình độ	205	100%
1. Trình độ trên đại học	5	2%
2. Trình độ đại học	65	32%
3. Trình độ cao đẳng, trung cấp	52	25%
4. Công nhân kỹ thuật	55	27%
5. Lao động khác	28	14%
II. Phân theo tính chất hợp đồng lao động	205	100%
1. Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	104	51%
2. Hợp đồng lao động xác định thời hạn (1 – 3 năm)	47	23%
3. Hợp đồng lao động xác định thời hạn (dưới 1 năm)	32	16%
4. Hợp đồng thử việc	22	11%

✓ **Chính sách tài chính**

Thu nhập bình quân năm 2019 của CBCNV : 8.100.000 đồng/người/ tháng (Không bao gồm số lượng lao động tiếp thị địa phương, lao động thử việc, lao động thời vụ)

Việc xây dựng hệ thống thang bảng lương căn cứ vào hiệu quả kinh doanh, năng lực làm việc của từng cá nhân, vị trí đảm nhiệm công việc và có sự tham khảo mức lương trên thị trường lao động.

Bên cạnh đó Công ty có chính sách khen thưởng kịp thời đối với CBCNV hoàn thành tốt công việc đượng giao.

✓ **Chính sách phi tài chính**

Với quan điểm sự gắn bó của nhân viên đến từ môi trường làm việc và các chính sách của Công ty ; Năm 2019 Công ty tiếp tục thực hiện một số chính sách gắn kết với người lao động như: Công ty thanh toán toàn bộ BHXH, BHYT cho người lao động. Ngoài ra vì tính chất công việc, người lao động được mua Bảo hiểm thân thể, Bảo hiểm tai nạn phòng ngừa rủi ro.

Bên cạnh đó, Công ty có bộ phận bếp ăn tập thể cho CBCNV và hỗ trợ tiền ăn cơm trưa. Ngoài ra định kỳ hàng năm Công ty tổ chức tham quan cho CBCNV, hàng tuần tổ chức các phong trào văn nghệ, thể thao,...

✓ **Chính sách đào tạo.**

Định kỳ hàng năm, Công ty đều mời chuyên gia về Marketing, văn hóa và ứng xử công sở,... để đào tạo các kỹ năng mềm nhằm nâng cao nhận thức và khả năng giao tiếp cho Cán bộ công nhân viên.

Công ty thường xuyên cử cán bộ phụ trách chuyên môn đi học các lớp chuyên sâu để nâng cao năng lực quản lý,...

✓ **Chính sách đối với người lao động**

Nhân lực là yếu tố quan trọng quyết định thành công của mọi doanh nghiệp. Do vậy, Hãng sơn Đông Á luôn đặt vấn đề đào tạo nhân lực và thực hiện chính sách thu hút lao động giỏi lên vị trí hàng đầu trong hoạch định chiến lược của Công ty.

➤ **Chế độ làm việc**

Thời gian làm việc: 6 ngày/tuần. Buổi sáng: đối với nhóm trực tiếp từ 7h – 11h, nhóm gián tiếp từ 8h – 12h. Buổi chiều: từ 13h đến 17h.

Nghỉ phép, lễ, Tết: Nhân viên Công ty được nghỉ theo đúng qui định của Nhà nước

Nghỉ ốm, thai sản: Thời gian và chế độ được hưởng theo đúng qui định của Nhà nước

Điều kiện làm việc: Công ty luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho nhân viên làm việc, cụ thể: Công ty trang bị đầy đủ công cụ bảo hộ lao động, trang thiết bị. Ngoài ra, nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt để đảm bảo năng suất lao động và an toàn cho CBCNV.

➤ **Chính sách phát triển nguồn nhân lực**

Về đào tạo:

Việc đào tạo huấn luyện được Công ty quan tâm thực hiện nhằm đảm bảo trình độ nhân lực đáp ứng thích đáng yêu cầu của hoạt động sản xuất - kinh doanh và phù hợp với chính sách nhân sự và định hướng phát triển của Công ty

Hàng năm, Công ty đều có chương trình đào tạo huấn luyện để củng cố và nâng cao kỹ năng cho đội ngũ lao động, bao gồm đào tạo nội bộ và đào tạo bên ngoài.

Đào tạo nội bộ: Công ty thường xuyên tổ chức những khoá đào tạo tại chỗ cho cán bộ nhân viên của Công ty với khả năng và phương tiện sẵn có. Ngoài ra, để nâng cao chất lượng đào tạo, Công ty cũng thường xuyên mời thêm các giảng viên bên ngoài về giảng dạy tại Công ty.

Đào tạo bên ngoài: Gửi người tham dự các giáo trình do các cơ quan, tổ chức bên ngoài tổ chức thực hiện. Đặc biệt, trong khuôn khổ các Hợp đồng chuyển giao công nghệ, các cán bộ, nhân viên phù hợp với yêu cầu đều được Công ty gửi đi đào tạo huấn luyện tại nước ngoài

Ngoài ra, Công ty còn tổ chức huấn luyện đào tạo cho cán bộ công nhân viên trong các trường hợp sau:

Khi áp dụng công nghệ hay thiết bị mới.

Khi sản xuất sản phẩm mới.

Khi có sự kiện xảy ra do người thực hiện thiếu kiến thức và kỹ năng chuyên môn.

Khi tuyển dụng lao động mới.

Về tuyển dụng:

Để đảm bảo đáp ứng nhân lực một cách kịp thời và đầy đủ, Công ty có chính sách tuyển dụng thỏa đáng, phù hợp với mặt bằng kinh tế - xã hội, đặc điểm ngành nghề và nhu cầu nhân lực. Việc tuyển dụng lao động được thực hiện theo kế hoạch thường niên và đột xuất, dựa trên:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tình hình thực tế về nhân lực tại các bộ phận.

Nhu cầu thay thế lao động thôi việc hoặc hưu trí.

Chính sách nhân sự, chính sách lao động-tiền lương và định hướng phát triển của Công ty.

Đối với kế hoạch tuyển dụng thường niên, song song với việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm, Phòng Hành chính tập hợp đề xuất nhu cầu tuyển dụng lao động của các Phòng, Ban để trình Lãnh đạo Công ty xét duyệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện.

➤ **Chính sách lương thưởng, trợ cấp**

Người lao động trong Công ty được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định hiện hành của pháp luật về lao động và các khoản trợ cấp, thưởng, đóng BHXH, BHYT, BHTN... Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Công đoàn và các đoàn thể của Công ty thường xuyên quan tâm đến phong trào thi đua lao động sản xuất, khen thưởng kịp thời, chăm lo quan tâm đến đời sống của người lao động, thực hiện các chế độ chính sách ưu đãi cho CBCNV trong toàn Công ty.

Đối với chế độ tiền lương, Công ty thực hiện nghiêm chỉnh luật lao động. Ngoài ra, Công ty còn có chế độ khen thưởng cho người lao động khi người lao động có sáng kiến làm lợi cho Công ty.

2.3. Tình hình đầu tư, thành hình thực hiện các dự án:

Các khoản đầu tư lớn, đầu tư Công ty con, công ty liên kết

STT	Đối tượng	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
1	Góp vốn thành lập Công ty con: CTCP Bewin & Coating SG (Tiền thân là CTCP Hăng Sơn Đông Á Sài Gòn)	45.000.000.000	81,82%
2	Góp vốn thành lập Công ty con: CTCP Bewin & Coating Vietnam	45.000.000.000	90,00%
3	Đầu tư vào Công ty con: CTCP Cầu Đuông Việt Nam	28.800.000.000	90,00%

2.4. Tình hình tài chính
2.4.1. Tình hình tài chính (Như mục 2.1)
2.4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2019	Chênh lệch
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn				
TSLĐ / Nợ ngắn hạn	Lần	1.24	1.48	(0.24)
+ Hệ số thanh toán nhanh				
(TSLĐ - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	Lần	0.92	1.20	(0.28)
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ / Tổng tài sản	Lần	0.46	0.45	0.01
+ Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	0.84	0.82	0.02
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho				
Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	Vòng	3.31	3.88	(0.58)
+ Doanh thu thuần / Tổng tài sản	Lần	0.70	0.83	(0.13)
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số LNST / Doanh thu thuần	%	4.06%	6.19%	-2.13%
+ Hệ số LNST / Vốn chủ sở hữu	%	5.21%	9.31%	-4.10%
+ Hệ số LNST / Tổng tài sản	%	2.83%	5.13%	-2.30%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	%	5.11%	7.59%	-2.49%

(**Nguồn:** BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2018; năm 2019 và năm 2020 của Công ty)

2.5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:
Cơ cấu cổ đông công ty

Đối tượng	Hạn chế chuyển nhượng	Chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu
1	2	3	4=2+3	5
I. Cổ đông đặc biệt	-	2.518.845	2.518.845	21,9%
1. Hội đồng quản trị	-	1.603.850	1.603.850	
2. Ban Tổng Giám đốc	-	1.343.900	1.343.900	
3. Ban kiểm soát	-	81.660	81.660	
4. Kế toán trưởng	-	6.435	6.435	
5. Người được ủy quyền CBTT	-	6.435	6.435	
II. Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
III. Công đoàn Công ty	-	-	-	-
IV. Cổ đông khác	-	8.981.155	8.981.155	78,1%
1. Trong nước	-	8.329.131	8.329.131	
1.1 Cá nhân	-	8.317.605	8.317.605	
1.2 Tổ chức	-	11.526	11.526	
2. Nước ngoài	-	652.024	652.024	
2.1 Cá nhân	-	26.924	26.924	
2.2 Tổ chức	-	625.100	625.100	
Tổng cộng	-	11.500.000	11.500.000	100,0%

(Nguồn: VSD – Tại ngày 10/06/2020)

Danh sách cổ đông lớn Công ty (năm giữ trên 5%)

TT	Tên cổ đông	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1	Mai Anh Tám	960.327	9.603.270.000	8,35%
2	Nguyễn Quốc Quyền	826.900	8.926.000.000	7,19%
3	Lê Như Ngọc	1.214.000	12.140.000.000	10,56%
Tổng cộng		3.001.227	30.012.270.000	29,10%

(Nguồn: VSD – Tại ngày 10/06/2020)

Chính sách cổ tức

Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định về chi trả cổ tức trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp lý liên quan. Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Kết thúc niên độ tài chính, Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý.

- Năm 2011: Công ty đã thông qua ĐHCĐ trả cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20%.
- Năm 2012: Công ty đã thông qua ĐHCĐ trả cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15%.
- Năm 2013: Công ty chi trả cổ tức là 15% bằng tiền mặt.
- Năm 2014: Công ty chi trả cổ tức là 10% bằng tiền mặt.
- Năm 2015: Công ty chi trả cổ tức là 8% bằng tiền mặt.
- Năm 2016: Công ty chi trả cổ tức là 12% bằng tiền mặt.
- Năm 2017: Không chia cổ tức.
- Năm 2018: Không chia cổ tức.
- Năm 2019: Dự kiến chia cổ tức là 12% bằng tiền mặt.

Việc chi trả cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu được căn cứ tình hình thực tế về nhu cầu vốn cho SXKD của Công ty.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc
3.1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
BẢNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
Đơn vị tính: Trđ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch theo NQ ĐHCĐ năm 2020	Kết quả thực hiện năm 2020	Tỷ lệ %
1	Doanh thu thuần	295.000	261.482	89%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.000	13.108	101%

3.2. Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2021
Nhiệm vụ chiến lược:

- Tổ chức bộ máy theo hướng chuyên môn hóa, điều hành tập chung trên cơ sở phân cấp giao quyền.
- Phát triển nguồn nhân lực: Xây dựng đội ngũ nhân lực dài hạn Hiểu biết – Sáng tạo – Tận tụy – Trung thành. Đảm bảo chính sách đánh giá đãi ngộ nguồn nhân lực mang tính dài hạn. Hoạch định chính sách đào tạo cán bộ, nhân viên tư vấn bán hàng cho các NPP, nghiên cứu sản phẩm mới.
- Xây dựng hệ thống bán hàng trực tiếp đến từng trung tâm huyện lỵ (Mỗi huyện lỵ có 1 đến 2 Nhà Phân Phối)
- Tăng trưởng doanh thu hàng năm 15% - 20%.
- Chia cổ tức tối thiểu hàng năm 10%/ năm. Năm 2020 dự kiến chia cổ tức 12% bằng tiền mặt.

Các mục tiêu kinh doanh chính trong năm 2021:

- Tiếp tục triển khai mở rộng thị trường, tìm kiếm các ứng viên tiềm năng để tối đa hóa doanh thu.
- Tiếp tục duy trì và phát huy trong công tác chăm sóc khách hàng, có chính sách khuyến khích, ưu đãi hợp lý đối với khách hàng lâu năm cũng như khách hàng mới.
- Tiếp tục đưa vào thị trường các dòng sản phẩm mới nhằm phong phú thêm chủng loại và có thêm sự lựa chọn cho khách hàng.
- Các mục tiêu chính cho năm 2021 cụ thể như sau:
 - Kế hoạch doanh thu năm 2021: 351 tỷ đồng. (Bao gồm cả VAT)
 - Lợi nhuận trước thuế: 15 tỷ đồng.
 - Cổ tức dự kiến: 5 %

Giải pháp thực hiện:

- ✓ Xây dựng kế hoạch đào tạo, xây dựng KPI đo lường cho toàn thể các CBCNV và các phòng ban trong công ty.
- ✓ Xây dựng nghiên cứu cho ra những sản phẩm chiến lược, công nghệ cao hơn để đáp ứng được nhu cầu và tiên phong dẫn dắt thị trường.
- ✓ Đặc biệt tập trung vào đào tạo, và cử cán bộ đi học các khoá học chuyên sâu về kinh doanh và Marketing thuộc đội ngũ Kinh doanh.
- ✓ Xây dựng điều chỉnh cơ chế chính sách bán hàng cho từng nhóm khách hàng, từng thương hiệu phân nhóm, phân loại rõ ràng để thích ứng với thị trường hơn
- ✓ Công ty đã hoàn thành kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, dây truyền sản xuất , nhà máy mới tại Hà Nội đây là điểm mấu chốt có được sản phẩm tiêu chuẩn cao hơn, tạo được niềm tin cho khách hàng khi hợp tác.
- ✓ Đặc biệt thực hiện các chính sách kích cầu, kết nối hợp tác với nhóm khách hàng A,B nhóm Key trên thị trường.
- ✓ Đưa ra chính sách giải pháp kéo đầu ra thị trường cho các NPP bằng các hình thức hợp tác khách hàng gián tiếp là KTS, Thầu thợ, cấp 2.
- ✓ Đầu tư nhân sự bán hàng trực tiếp là NVTV bán hàng, CTV , các công cụ dụng cụ phục vụ bán hàng công trình của NPP gia tăng sức mua của người tiêu dùng.

- Nâng cao trình độ công nghệ:

Công ty luôn coi việc đầu tư đổi mới khoa học công nghệ là điều kiện tiên quyết tới sự tồn tại, phát triển của Công ty. Do đó, sản phẩm Sơn nội, ngoại thất cao cấp của Công ty luôn được sản xuất trên dây truyền ngoại nhập tiên tiến, hiện đại nhất.

Hiện nay Công ty đang sản xuất với công nghệ ưu việt nhất bao gồm:

- Hệ thống máy nghiền bi dùng để nghiền nguyên liệu và sản xuất màu.
- Hệ thống máy sản xuất bột bả trét tường.
- Hệ thống máy in mã sản phẩm.
- Hệ thống chuyền đóng nắp thùng tự động.

Mặt khác, Công ty còn đầu tư máy móc, thiết bị khoa học kỹ thuật hiện đại cho khách hàng. Việc đầu tư này làm giảm thiểu các chi phí phát sinh trong quá trình vận chuyển đồng thời khách hàng chủ động hơn trong việc cung ứng sản phẩm của Công ty, giúp khách hàng gia tăng doanh số và lợi nhuận. Tạo điều kiện giúp khách hàng phát triển, gắn bó lâu dài với Công ty.

IV. Báo cáo của Hội đồng quản trị.

4.1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2020.

Hội đồng quản trị Công ty đánh giá năm 2020 tuy có những khởi sắc của nền kinh tế, tuy nhiên ngành vật liệu xây dựng trong đó có sản phẩm của Công ty vẫn còn tồn tại rất khó khăn.

Năm 2020 vừa qua, doanh số toàn công ty đạt 261,4 tỷ đồng, đạt 89% kế hoạch đề ra, kết quả doanh số chưa thực sự đạt được theo sự kỳ vọng của Hội đồng quản trị cũng như Ban điều hành Công ty, tuy nhiên, với kết quả đạt được, cụ thể lợi nhuận trước thuế đạt 13,1 tỷ, đạt 101% so với kế hoạch, đã phần nào thể hiện sự nỗ lực của Ban điều hành Công ty trong công tác tiết giảm chi phí, để gia tăng lợi nhuận, lợi ích của Cổ đông Công ty.

Nhìn chung, hoạt động của Công ty năm 2020 trên nhiều phương diện đã có những thay đổi tích cực. Các tín hiệu thị trường về sản phẩm của Công ty ngày càng được nâng cao.

4.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo đúng quy định thể thảo luận và đưa ra các quyết sách nhằm đảm bảo định hướng cho sự hoạt động của Công ty.

Bên cạnh đó các thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên nghiên cứu tình hình kinh tế vĩ mô, thảo luận cùng Ban điều hành để đưa ra các giải pháp thích hợp đối với hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trên cơ sở quá trình hoạt động và kết quả đã đạt được trong năm 2021, Hội đồng quản trị đánh giá đã thực hiện việc quản lý công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, quy định về hoạt động của Hội đồng quản trị và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã thông qua.

4.3. Hoạt động giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành.

Thông qua các cuộc họp và thảo luận, Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi với Tổng giám đốc và Ban điều hành về việc triển khai các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và hoạt động điều hành Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã tổ chức xem xét kết quả hoạt động SXKD giữa nhiệm kỳ và tham gia góp ý các biện pháp, kế hoạch hoạt động của Ban điều hành. Qua quá trình giám sát cho thấy Tổng giám đốc và Ban điều hành đã điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

4.4. Các mục tiêu và biện pháp dự kiến cho năm 2021.

Năm 2021 nền kinh tế được dự báo tiếp tục sẽ có nhiều biến chuyển tích cực, tuy nhiên cũng còn nhiều thách thức. Với kết quả kinh doanh đã đạt được trong năm 2020, kết hợp năng lực kinh doanh ổn định của Công ty, Hội đồng quản trị dự kiến Công ty sẽ đạt các mục tiêu kinh doanh chủ yếu sau:

- Doanh thu: 351.000.000.000 đồng (cả VAT)
- Lợi nhuận sau thuế: 15.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức tối thiểu dự kiến: 5 %

V. Quản trị Công ty
5.1. Hội đồng quản trị:
5.1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT Công ty:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Mai Anh Tám	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Văn Sơn	Ủy viên HĐQT
3	Ông Đỗ Trần Mai	Ủy viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Hương	Ủy viên HĐQT
5	Bà An Hà My	Ủy viên HĐQT

5.1.2. Các tiểu ban thuộc HĐQT Công ty: Không có
5.1.3. Hoạt động của HĐQT Công ty trong năm:

STT	Số nghị quyết	Ngày phát hành	Nội dung
1	01/2020/NQ – HĐQT	20/01/2020	Tổng kết đánh giá tình hình thực hiện KHDS năm 2019, thông qua kế hoạch SXKD năm 2020.
2	02/2020/NQ – HĐQT	20/05/2020	Thông qua phương án chốt danh sách Cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
3	03/2020/NQ – HĐQT	02/06/2020	- Thông qua một số nội dung của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
4	04/202/NQ- HĐQT	25/06/2020	- Thông qua số lượng và danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025;
5	05/202/NQ- HĐQT	02/12/2020	- Tổng kết đánh giá tình hình thực hiện KHDS năm 2020 và thông qua kế hoạch SXKD năm 2021
6	06/202/NQ- HĐQT	17/12/2020	- Thông qua Phương án rút hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ năm 2019

5.2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Bùi Thị Thanh Nam	Trưởng BKS
2	Bà Lê Thị Thoa	Thành viên BKS
3	Ông Hoàng Trung Kiên	Thành viên BKS

Ban kiểm soát hoạt động trên cơ sở pháp luật, Điều lệ và các quy định của Công ty. Tất cả các thông tin thu thập trong quá trình kiểm tra, giám sát đảm bảo tính trung thực, khách quan trên cơ sở các tài liệu đã được kiểm tra hoặc thông qua báo cáo của Công ty.

Trong năm 2020, BKS Công ty xây dựng qui chế hoạt động, triệu tập họp định kỳ và phân công cho các thành viên thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát, cụ thể:

- Kiểm tra Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và Báo cáo tài chính năm; xem xét việc tổ chức lập, ghi chép, lưu trữ sổ sách kế toán, tính tuân thủ các chuẩn mực và của chế độ kế toán.
- Kiểm tra tính tuân thủ pháp luật, chính sách chế độ Nhà nước
- Kiểm tra tình hình thực hiện các nội dung, chỉ tiêu kinh tế kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thông qua.

Kết quả giám sát báo cáo tài chính và tình hình hoạt động

Nhận xét Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty tuân thủ theo đúng chế độ và chuẩn mực kế toán Việt Nam, báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam.
- Báo cáo tài chính năm 2020 được lập đúng quy định, đầy đủ, kịp thời. Phản ánh trung thực hợp lý tình hình tài chính của Công ty đến hết 31/12/2020. Các thông tin về tình hình tài chính được công bố minh bạch.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện việc cung cấp thông tin, kịp thời tạo điều kiện cho Ban kiểm soát tiếp cận thông tin một cách trung thực, khách quan trên cơ sở tài liệu đã được kiểm tra hoặc thông qua Báo cáo tài chính của Công ty.
- Tất cả các báo cáo, kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát, HĐQT, Ban điều hành đều được thảo luận, thống nhất trước khi trình Đại hội đồng cổ đông và các cơ quan liên quan, bảo đảm các nội dung báo cáo. Kết luận, kiến nghị là khẳng định rõ ràng, chính xác.

Kiến nghị:

- Đề nghị Ban điều hành cần quyết liệt hơn nữa trong công tác điều hành tạo ra chính sách bán hàng phù hợp để hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2021 đã đề ra.
- Ban điều hành cần tăng cường công tác quản trị để có biện pháp thiết giảm chi phí, hạ giá thành và tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.

5.3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám Đốc và Ban Kiểm Soát:
5.3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thù lao cho các thành viên HĐQT và thư ký Công ty: 3% /LNST BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2020

Thù lao cho các thành viên BKS 216.000.000 đồng/01 năm.

Các khoản lợi ích khác: Không.

5.3.2. Giao dịch cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31.12.2018)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Quốc Quyền		575.000	5,00	826.900	7,19%	Cơ cấu danh mục đầu tư
2	Lê Như Ngọc	Nguyễn Văn Sơn	214.000	1,86	1.214.000	10,56%	Cơ cấu danh mục đầu tư

VI. Báo cáo tài chính**6.1. Ý kiến kiểm toán:**

Số: 42/2021/BCKT-PKF.VPHN

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Công ty Cổ phần Hàng sơn Đông Á

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc
Công ty Cổ phần Hàng sơn Đông Á**

Chúng tôi, Công ty TNHH PKF Việt Nam, đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Công ty Cổ phần Hàng sơn Đông Á được lập ngày 05 tháng 04 năm 2021, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được trình bày từ trang 07 đến trang 45 kèm theo.

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán này không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Hàng sơn Đông Á chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hàng sơn Đông Á tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và được lập phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PKF Việt Nam



Nguyễn Xuân Hòa
Phó Tổng giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0909-2018-242-1

Nguyễn Thị Thùy
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 4057-2019-242-1



6.2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Toàn văn Báo cáo được đăng tải trên địa chỉ

Website: www.hangsondonga.com.vn (mục Quan hệ cổ đông)

ĐẠI DIỆN TRƯỚC PHÁP LUẬT



NGUYỄN VĂN SƠN

